

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tảo hôn trên địa bàn xã Vĩnh Thông giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 407/KH-UBND ngày 10/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tảo hôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030. UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tảo hôn trên địa bàn xã Vĩnh Thông giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của UBND xã về phòng, chống tảo hôn; phát huy vai trò, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể xã, các thôn và Nhân dân trong triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm ngăn chặn tình trạng tảo hôn trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã, đặc biệt là thanh thiếu niên, học sinh, các hộ gia đình và người dân tộc thiểu số về hệ lụy của tảo hôn đối với chất lượng dân số, sức khỏe, giáo dục và phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng ủy, HĐND, UBND xã; phát huy vai trò, trách nhiệm của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã, các thôn trong thực hiện mục tiêu không còn tình trạng tảo hôn trên địa bàn xã.

- Các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phải phù hợp với tình hình thực tế của xã, gắn với đặc điểm dân cư, điều kiện kinh tế xã hội của địa phương; ưu tiên các khu vực khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời lồng ghép hiệu quả nội dung phòng, chống tảo hôn vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và công tác dân số của xã.

- Các hoạt động trong kế hoạch phải cụ thể, khả thi, có phân công trách nhiệm rõ ràng, xác định công tác phòng, chống tảo hôn là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị ở địa phương; là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các bộ phận, cá nhân được giao nhiệm vụ, gắn trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Kế hoạch được triển khai trên phạm vi toàn xã Vĩnh Thông; trong đó ưu tiên tập trung tại các thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Đối tượng

- Kế hoạch được triển khai đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã; trong đó ưu tiên tập trung vào các nhóm đối tượng sau:

+ Vị thành niên, thanh niên, phụ nữ và nam giới chưa kết hôn, nhất là người dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn xã.

+ Cán bộ, đảng viên, công chức, người hoạt động không chuyên trách của xã; cấp ủy chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể ở thôn có liên quan đến công tác phòng, chống tảo hôn.

+ Người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

+ Cha mẹ, người giám hộ, học sinh, trẻ em và thanh thiếu niên đang sinh sống, học tập trên địa bàn xã.

+ Cán bộ y tế, nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở và các cá nhân tham gia tuyên truyền, tư vấn, vận động, ngăn ngừa tảo hôn.

+ Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, đơn vị, trường học có liên quan đến việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn trên địa bàn xã.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu từ năm 2026-2030 trên địa bàn xã không phát sinh tình trạng tảo hôn và duy trì bền vững kết quả đạt được đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- **Chỉ tiêu 1:** UBND xã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tảo hôn trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030. Cấp ủy, chính quyền xã, các ban, ngành, đoàn thể và trưởng thôn, nhất là người đứng đầu, chủ động chỉ đạo, kiểm tra, xử lý các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở; không để vụ việc kéo dài, phát sinh phức tạp.

- **Chỉ tiêu 2:** Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách của xã; cán bộ tư pháp, hộ tịch, y tế, dân số, báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở và người có uy tín trong cộng đồng được tuyên truyền, tập huấn, cập nhật kiến thức về pháp luật hôn nhân và gia đình, phòng, chống tảo hôn và kỹ năng can thiệp, xử lý các vụ việc có nguy cơ tảo hôn.

- **Chỉ tiêu 3:** Phối hợp với các trường học trên địa bàn xã tổ chức tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, pháp luật về hôn nhân và gia đình, phòng, chống tảo hôn và những hệ lụy của tảo hôn cho 100% học sinh.

- **Chỉ tiêu 4:** Phân đấu 100% các thôn trên địa bàn xã đưa nội dung vận động Nhân dân thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình, không tảo hôn, không hôn nhân cận huyết thống vào hương ước, quy ước của thôn.

- **Chỉ tiêu 5:** Các vụ việc có nguy cơ tảo hôn được phát hiện sớm và can thiệp, ngăn chặn kịp thời, đúng quy định.

- **Chỉ tiêu 6:** Các trường hợp cố tình vi phạm được xử lý hoặc chuyển đến cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời, đúng quy định.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp

1.1. Nội dung

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn; người đứng đầu chịu trách nhiệm trong phạm vi quản lý nếu để tình trạng tảo hôn xảy ra kéo dài, phức tạp mà không có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời, hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị ban, ngành, đoàn thể xã tăng cường quản lý, hướng dẫn hoạt động cưới hỏi trên địa bàn; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, từng bước xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu liên quan đến tảo hôn.

- Chỉ đạo các thôn đưa tiêu chí không có tảo hôn vào hương ước, quy ước và lồng ghép vào nội dung bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa” hằng năm theo quy định.

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tảo hôn; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của xã; gắn kết quả thực hiện với công tác thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân hằng năm.

- Phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể, bí thư chi bộ, trưởng thôn, ban công tác Mặt trận, người có uy tín trong tuyên truyền, vận động, giáo dục và quản lý, hỗ trợ thanh thiếu niên có nguy cơ tảo hôn; tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong phòng, chống tảo hôn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện tại các thôn có nguy cơ cao; thường xuyên rà soát, cập nhật danh sách địa bàn, nhóm đối tượng trọng điểm để tập trung chỉ đạo, huy động nguồn lực và triển khai các biện pháp can thiệp phù hợp.

1.2. Đơn vị chủ trì, thực hiện: Công an xã; Trạm y tế, Văn phòng HĐND&UBND xã; Phòng Văn hoá - Xã hội; Các thôn trên địa bàn xã.

1.3. Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về phòng, chống tảo hôn

2.1. Nội dung

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, phòng, chống tảo hôn, bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, dân số và sức khỏe sinh sản; tập trung tuyên truyền về nguyên nhân, hậu quả, các hệ lụy¹ của tảo hôn và các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh của xã, các cuộc họp thôn, sinh hoạt chi bộ... hoạt động cộng đồng, pa-nô, áp-phích, tờ rơi và các hình thức phù hợp khác. Tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng số, trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội và các nhóm cộng đồng của xã, thôn nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin.

- Tổ chức các buổi tư vấn, tọa đàm và các hoạt động truyền thông phù hợp về sức khỏe sinh sản vị thành niên, kế hoạch hóa gia đình, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, chăm sóc sức khỏe trước khi kết hôn và các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình cho vị thành niên, thanh niên, nam, nữ chuẩn bị kết hôn, cha mẹ và các hộ gia đình.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn tổ chức hoạt động ngoại khóa, cuộc thi và các hình thức giáo dục phù hợp cho học sinh về kỹ năng sống, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản, Luật Hôn nhân và gia đình, phòng, chống tảo hôn và những hệ lụy của tảo hôn.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, giới thiệu mô hình, cách làm hiệu quả trong công tác tuyên truyền, vận động và phòng ngừa tảo hôn trong và ngoại tỉnh.

2.2. Đơn vị chủ trì, thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã; Phòng Văn hoá

- Xã hội; Trạm Y tế xã; Công an xã, Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã; các thôn trên địa bàn xã.

2.3. Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

¹ - Hệ lụy của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đối cá nhân, gia đình và cộng đồng (*tập trung vào vấn đề ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, kế hoạch hóa gia đình và chất lượng dân số, dinh dưỡng, phát triển thể chất*).

- Hệ lụy đối với phụ nữ và bà mẹ: Đối mặt với vấn đề về sức khỏe thể chất (*sức khỏe sinh sản; sức khỏe trước, trong và sau khi mang thai đặc biệt mang thai tuổi vị thành niên; tăng tỷ lệ tử vong mẹ*) và sức khỏe tinh thần.

- Hệ lụy đối với trẻ em: Tăng tỷ lệ tử vong trong năm đầu đời của trẻ; suy giảm chất lượng dân số (*nguy cơ mắc một số bệnh, tật bẩm sinh di truyền, suy dinh dưỡng, các vấn đề về thể chất*).

- Một số các hệ lụy khác như thất học, mù chữ, nghèo đói, lạm dụng và bạo lực, sức khỏe tâm thần, bị cô lập và bỏ rơi,....

3. Nâng cao năng lực quản lý và thực thi pháp luật về phòng, chống tảo hôn

3.1. Nội dung

- Tổ chức các buổi tuyên truyền tại xã và các thôn để phổ biến quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước liên quan đến phòng, chống tảo hôn; lồng ghép tổ chức các hoạt động tìm hiểu pháp luật (thi, giao lưu hỏi đáp, sân khấu hóa...) phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Hướng dẫn, rà soát và bổ sung hương ước, quy ước, nội dung cam kết của thôn, dòng họ, hộ gia đình về thực hiện nghiêm quy định pháp luật hôn nhân và gia đình, không tảo hôn, không hôn nhân cận huyết thống.

- Tăng cường tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý, nhất là người dân tộc thiểu số, người chưa thành niên, trẻ em có nguy cơ hoặc bị ảnh hưởng bởi tảo hôn; hướng dẫn người dân tiếp cận các kênh trợ giúp pháp lý theo quy định.

- Tổ chức nắm tình hình, kiểm tra, giám sát và xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Thực hiện theo dõi, tổng hợp, đánh giá định kỳ tình hình tảo hôn và kết quả thực hiện các quy định pháp luật liên quan trên địa bàn xã; kịp thời rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Định kỳ tổ chức bình xét để biểu dương các tổ chức thực hiện tốt quy định liên quan đến tảo hôn.

3.2. Đơn vị chủ trì, thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã; Phòng Văn hoá

- Xã hội; Trạm Y tế xã; Công an xã, Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã; các thôn trên địa bàn xã.

3.3. Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá thực trạng tảo hôn

a) Tổ chức nghiên cứu, khảo sát đầu vào

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khảo sát, nắm tình hình về thực trạng tảo hôn trên địa bàn.

- Thu thập thông tin về: Tình hình tảo hôn, nguy cơ tảo hôn, các trường hợp đã và đang xảy ra (nếu có). Nhận thức, thái độ, mức độ hiểu biết pháp luật, kỹ năng truyền thông của đội ngũ làm công tác dân số, y tế, cộng tác viên, tuyên truyền viên ở thôn.

b) Định kỳ sơ kết, tổng kết: Đánh giá hiệu quả truyền thông, mức độ chuyển biến nhận thức tại cộng đồng. Xác định khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp điều chỉnh phù hợp thực tế địa bàn.

4.2. Đơn vị chủ trì, thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng

HĐND&UBND xã.

4.3. *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp Luật Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của địa phương theo quy định.

2. Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

- Căn cứ Kế hoạch này, tham mưu UBND xã cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp điều kiện thực tế địa phương; lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phòng, chống tảo hôn vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và các kế hoạch có liên quan.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, từng bước xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu có nguy cơ dẫn đến tảo hôn.

- Chủ trì phối hợp với các thôn đưa tiêu chí “không có tảo hôn” vào quy ước, hương ước của thôn và nội dung bình xét danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn/Tổ dân phố văn hoá” hằng năm theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí, huy động nguồn lực và phối hợp các đơn vị liên quan để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và truyền thông thay đổi hành vi về phòng, chống tảo hôn; đa dạng hóa hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, tập trung vào nhóm đối tượng nguy cơ cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chủ động lồng ghép công tác phòng, chống tảo hôn với các chương trình, chính sách về dân tộc, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và các chương trình, đề án liên quan trên địa bàn.

- Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và các thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình; phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã, theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức trợ giúp pháp lý, tư vấn, hướng dẫn pháp luật cho người dân; ưu tiên đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, người có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện pháp luật về hôn nhân và gia đình trên địa bàn; kịp thời phát hiện, tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, xử lý hoặc báo cáo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đối với các vụ việc, vấn đề phát sinh liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Tham mưu UBND xã triển khai các biện pháp tuyên truyền, vận động, can thiệp và hỗ trợ phù hợp, kịp thời, hiệu quả; phối hợp với Công an xã, Trạm Y tế xã, các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng thôn và gia đình trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tảo hôn trên địa bàn.

3. Phòng Kinh tế xã

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch từ các bộ phận, đơn vị trên địa bàn, Phòng Kinh tế xã phối hợp rà soát, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán ngân sách được giao.

4. Công an xã

- Tăng cường quản lý cư trú, quản lý dân cư, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, nắm thông tin các trường hợp chung sống như vợ chồng khi chưa đủ tuổi kết hôn để phục vụ quản lý, tuyên truyền, phòng ngừa và xử lý vi phạm.

- Phát hiện, xác minh, lập hồ sơ và xử lý theo thẩm quyền các hành vi tổ chức tảo hôn, duy trì quan hệ hôn nhân trái pháp luật và các vi phạm liên quan; vượt thẩm quyền thì báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền.

- Tuyên truyền, phòng ngừa tác động tiêu cực trên không gian mạng đối với thanh thiếu niên; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền thông tin xấu độc, nội dung vi phạm pháp luật, sản phẩm văn hóa độc hại.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo Công an cấp trên và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

Tăng cường tin, bài tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình, phòng, chống tảo hôn trên hệ thống loa truyền thanh xã, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của xã và các kênh thông tin cơ sở khác. Nội dung tuyên truyền cần ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng trên địa bàn xã.

6. Các Trường học trên địa bàn xã

- Các trường học căn cứ Kế hoạch này tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình, phòng, chống tảo hôn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh; kịp thời nắm bắt tình hình học sinh có nguy cơ nghỉ học để kết hôn hoặc tổ chức cưới sớm.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương

để trao đổi thông tin, tuyên truyền, vận động và có biện pháp ngăn chặn các trường hợp tảo hôn theo quy định.

7. Trạm Y tế xã

- Căn cứ theo Kế hoạch tham mưu xây dựng và triển khai nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình địa phương; chủ động tham mưu UBND xã lồng ghép nội dung phòng, chống tảo hôn vào kế hoạch công tác y tế và các chương trình liên quan tại xã.

- Thường xuyên nắm bắt, rà soát tình hình tảo hôn trên địa bàn; xác định nhóm đối tượng có nguy cơ để kịp thời phối hợp triển khai biện pháp can thiệp, tư vấn phù hợp.

- Tăng cường tuyên truyền, tư vấn về sức khỏe sinh sản vị thành niên, kế hoạch hóa gia đình, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn; phối hợp với nhà trường, các đoàn thể tổ chức truyền thông chuyên đề tại thôn và trường học.

- Phối hợp các bộ phận liên quan theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo UBND xã kết quả thực hiện; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý theo thẩm quyền.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tảo hôn tại cơ sở.

- Phát huy vai trò Ban Công tác Mặt trận, các đoàn thể, tổ hòa giải ở cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng để tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về hôn nhân và gia đình; chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện và phối hợp ngăn chặn các trường hợp có nguy cơ tảo hôn trên địa bàn.

- Đoàn Thanh niên đẩy mạnh vai trò xung kích của đoàn viên, thanh niên; xây dựng, duy trì các mô hình phù hợp như “Chi đoàn không có đoàn viên tảo hôn”, tổ chức diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề, hội thi tìm hiểu pháp luật (trực tiếp hoặc trực tuyến) cho thanh thiếu niên.

- Phối hợp xây dựng, duy trì các mô hình hỗ trợ thanh thiếu niên, phụ nữ, học sinh có nguy cơ tảo hôn, bỏ học; tăng cường tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kiến thức sức khỏe sinh sản vị thành niên, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Các thôn tăng cường quản lý, nắm tình hình hoạt động cưới hỏi trên địa bàn; vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu liên quan đến tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền nhóm có nguy cơ tảo hôn, kịp thời giới thiệu người dân tiếp cận các dịch vụ phù hợp như khám sức khỏe trước khi kết hôn, tư vấn kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em (khi có nhu cầu), bảo đảm đúng đối tượng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tảo hôn trên địa bàn xã Vĩnh Thông giai đoạn 2026 - 2030. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, phù hợp, hiệu quả, theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp;
- Trạm Y tế xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung